

THAM KHẢO MỘT SỐ BÀI VIẾT VỀ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

(Các anh chị sinh viên, học viên nghiên cứu về khoa học giáo dục có thể tham khảo)

Nhiều nghiên cứu về giáo dục phổ thông hiện nay đang tiếp cận những vấn đề chủ yếu như: mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chương trình, sách giáo khoa mới; chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý; kiểm tra, đánh giá đầu vào và chuẩn đầu ra; chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và quản trị cơ sở giáo dục phổ thông; phát triển quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội;...

Các anh chị sinh viên, học viên cao học đang quan tâm tới các vấn đề về giáo dục phổ thông có thể tìm đọc các bài viết đăng trên Tạp chí Khoa học của Trường Đại học SPKT TP. Hồ Chí Minh, Tạp chí Giáo dục (Bộ GD-ĐT), Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam (Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Bộ GD-ĐT), Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp (Tổng cục dạy nghề - Bộ LĐ-TB và XH), tạp chí của các Viện nghiên cứu, các đại học quốc gia, các trường đại học,...

Sau đây là tóm tắt các bài được đăng trên tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam (Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Bộ GD-ĐT) số đặc biệt về giáo dục phổ thông, tháng 12/2020 (nguồn: Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam. <http://vjes.vnies.edu.vn>).

1. Xác định hệ giá trị văn hoá cần hình thành ở học sinh phổ thông trong giai đoạn mới (Nguyễn Hồng Thuận). Theo tác giả, “giá trị” là nền tảng căn bản của nhân cách và làm “kim chỉ nam” cho mọi hành động của cá nhân và xã hội. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế cùng với sự phát triển của Cách mạng công nghiệp và sự nảy sinh nhiều yếu tố xã hội mới, đang hàng ngày tác động và tạo sự dịch chuyển hệ giá trị xã hội; trong đó, nòng cốt là giá trị văn hóa và đạo đức. Để định hướng giá trị tích cực cho thế hệ trẻ, vấn đề mấu chốt trước tiên là phải xác định được hệ giá trị văn hoá cốt lõi cần giáo dục cho học sinh ở nhà trường phổ thông. Từ đó, xây dựng nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp. Bài viết tập trung phân tích và đưa ra một số luận điểm căn bản nhằm xác định hệ giá trị văn hoá cốt lõi cần hình thành ở học sinh phổ thông trong bối cảnh mới.

2. Quản trị đội ngũ giáo viên trong nhà trường thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới (Phạm Văn Hiếu). Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận cơ bản về quản trị và quản trị nhà trường, khái quát Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận, tác giả chỉ ra những thách thức đối với giáo viên khi triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 mà hiệu trưởng nhà trường phổ thông cần phải hiểu rõ để thực hiện hoạt động quản trị đội ngũ giáo viên của mình. Tác giả trình bày những gợi ý về hoạt động quản trị đội ngũ giáo viên trong nhà trường phổ thông của hiệu trưởng với mục đích chia sẻ từ phía các nhà quản lý giáo dục, các thầy cô giáo và các nhà khoa học để việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đạt hiệu quả tốt.

3. Một số giải pháp quản lý và sử dụng thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Hà Văn Quỳnh). Theo tác giả, để thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, cần phải có sự đổi mới đồng bộ về chương trình, nội dung, phương pháp dạy học cũng như các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình, trong đó có việc sử dụng thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới. Trên cơ sở phân tích một số hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học ở trường phổ thông hiện hành, bài viết đã đề xuất một số giải pháp tổ chức quản lý và sử

dụng có hiệu quả thiết bị dạy học nhằm triển khai thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển năng lực người học.

4. Dạy học chuyên đề “Tìm hiểu ngôn ngữ trong đời sống xã hội hiện đại” cho học sinh trung học phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn mới (2018) (Lã Phương Thúy - Văn Thị Minh Tư). Dạy học các chuyên đề học tập là một nội dung mới dành cho những học sinh có định hướng khoa học xã hội và nhân văn trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Vì vậy, cả giáo viên và học sinh đều cảm thấy ngỡ ngàng, khó khăn khi dạy và học các nội dung này, đặc biệt là các chuyên đề có nội dung mới, mang tính chất vận dụng thực tiễn cao. Bài viết đề xuất quy trình dạy học chuyên đề “Tìm hiểu ngôn ngữ trong đời sống xã hội hiện đại” là một trong ba chuyên đề thuộc Chương trình Ngữ văn lớp 11 nhằm đưa ra định hướng dạy học cho giáo viên trong quá trình xây dựng kế hoạch dạy học chuyên đề này nói riêng cũng như xác định quy trình dạy học các chuyên đề học tập trong Chương trình môn Ngữ văn ở trung học phổ thông nói chung.

5. Hoạt động định hướng đọc trong dạy học đọc hiểu văn bản ở trung học phổ thông theo chương trình giáo dục định hướng năng lực (Nguyễn Thị Thu Hiền). Vận dụng lí thuyết dạy học dựa trên năng lực, bằng phương pháp phân tích, tổng hợp, bài viết làm sáng tỏ hoạt động định hướng đọc là một hoạt động cốt lõi của phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh trung học phổ thông. Theo đó hoạt động định hướng đọc được trình bày ở hai cấp độ: định hướng đọc theo chương trình của cấp học, lớp học và định hướng đọc theo bài học cụ thể. Ở mỗi cấp độ của hoạt động định hướng đọc, bài viết nêu lên các hoạt động cụ thể giáo viên cần thiết phải thực hiện để hoạt động định hướng đọc góp phần mang lại hiệu quả trong dạy học đọc hiểu văn bản ở trung học phổ thông.

6. Gợi ý về dạy học môn Ngữ văn cấp Trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực người học (Võ Thanh Hà). Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học là một định hướng quan trọng trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Dạy học môn Ngữ văn cấp trung học phổ thông cần lưu ý đến các việc như: Xác định các mục tiêu năng lực cụ thể (năng lực môn học và năng lực chung), các hoạt động học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học; Các phương pháp, kĩ thuật dạy học, hình thức tổ chức để thực hiện hoạt động học. Ngoài ra, việc lựa chọn phương tiện và đồ dùng dạy học, môi trường học tập cũng rất quan trọng để hỗ trợ cho việc phát triển năng lực của học sinh.

7. Biện pháp phát triển năng lực tư duy phản biện trong tạo lập văn bản nghị luận xã hội cho học sinh lớp 10 trung học phổ thông qua tìm ý, lập ý (Cao Kiều Khanh). Để viết bài văn nghị luận xã hội, sau khi tiến hành nhận diện đề bài, học sinh tiếp tục phải thông qua khâu tìm ý và lập ý. Mục đích của khâu lập ý nhằm giúp học sinh suy nghĩ, nắm bắt được hệ thống ý cần giải quyết của vấn đề. Bài viết đề xuất biện pháp nhằm giúp học sinh trau dồi được những kĩ năng học tập cần thiết: đọc hiểu, phân tích, suy luận, tranh biện, phản hồi, phán đoán, giải quyết vấn đề...

8. Thực trạng việc dạy học Hình học ở trường trung học phổ thông theo hướng phát triển năng lực mô hình hóa Toán học cho học sinh (Phan Anh Tuyền). Bài viết trình bày thực trạng việc dạy học Hình học ở trường trung học phổ thông theo hướng phát triển năng lực mô hình hóa Toán học cho học sinh hiện nay của giáo viên trung học phổ thông

các tỉnh Miền Đông Nam bộ và Tây Nguyên. Qua khảo sát và nghiên cứu, kết quả đã phản ánh được thực trạng việc dạy Hình học theo hướng này chưa được chú trọng nhiều. Vì vậy, cần có những biện pháp giúp giáo viên và học sinh rèn luyện và phát triển năng lực mô hình hóa Toán học trong trường trung học phổ thông.

9. Vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm của David A. Kolb trong dạy học Vật lí theo hướng phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh (*Nguyễn Ngọc Anh*). Tìm kiếm biện pháp dạy học nhằm phát triển năng lực cho học sinh trong dạy học Vật lí là một trong những yêu cầu tất yếu của việc đổi mới giáo dục hiện nay. Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm David A. Kolb dạy học Vật lí nhằm phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh. Tác giả phân tích lí luận, đưa ra quy trình vận dụng và thực nghiệm sư phạm ở bài “Lực từ. Cảm ứng từ”. Kết quả nghiên cứu cho thấy vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học Vật lí giúp phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh. Quy trình thực hiện được tác giả đề xuất có thể áp dụng tương tự cho các bài học khác trong môn Vật lí.

10. Tổ chức dạy học trải nghiệm học phần Kim loại kiềm ở trường trung học phổ thông (*Trương Thị Chinh - Nguyễn Hữu Chung*). Dạy học trải nghiệm đã được nhà khoa học David Kolb nghiên cứu về lí luận và thực tiễn đạt nhiều hiệu quả trong giáo dục. Hoạt động trải nghiệm có vai trò quan trọng trong phát huy tính tích cực, tăng hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sẽ giúp cho học sinh đạt được các mục tiêu của giáo dục ở trường phổ thông là hình thành kiến thức khoa học, kĩ năng sống và phát triển năng lực cốt lõi. Học tập trải nghiệm tiếp cận theo nguyên tắc học đi đôi với hành, học sinh sẽ được học thông qua các hoạt động trải nghiệm để hình thành kiến thức mới. Bài viết trình bày kết quả của việc tổ chức học tập hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại một số trường trung học phổ thông thuộc địa phận tỉnh Ninh Bình thông qua dạy học trải nghiệm học phần Kim loại kiềm ở trường trung học phổ thông.

11. Thiết kế hệ thống câu hỏi nhằm phát triển năng lực Sinh học cho học sinh trong dạy học chủ đề Trao đổi nước - Sinh học 11 Trung học phổ thông (*Lê Thị Phụng*). Đáp ứng định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, việc thay đổi các thành tố trong dạy học là yêu cầu cấp thiết. Trong quá trình dạy học nói chung và dạy học Sinh học nói riêng, câu hỏi đóng một vai trò quan trọng. Câu hỏi vừa là phương pháp vừa là phương tiện giúp thầy và trò đạt được các mục tiêu đề ra trong quá trình dạy học. Dựa trên cơ sở nghiên cứu về cơ sở lí luận, bài viết đề xuất nguyên tắc, quy trình thiết kế hệ thống câu hỏi phát triển năng lực Sinh học trong dạy học chủ đề Trao đổi nước, Sinh học 11 Trung học phổ thông. Kết quả thực nghiệm sư phạm cho thấy, việc áp dụng các câu hỏi đã được thiết kế thực sự góp phần trong phát triển năng lực Sinh học cho học sinh.

12. Vận dụng phương pháp “Sáu chiếc mũ tư duy” trong việc ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông (*Trần Thu Hiền*). Học sinh trung học phổ thông là lứa tuổi đứng trước sự lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai. Thực tế hiện nay nhiều học sinh lựa chọn không đúng ngành nghề phù hợp với năng lực sở thích của bản thân dẫn đến hệ quả là đi nhầm đường, mãi loay quanh trong mê cung nghề nghiệp. Bài viết đưa ra một giải pháp như là một gợi ý giúp học sinh trung học phổ thông có thể lựa chọn nghề nghiệp cho mình một cách đúng đắn. Đó chính là sử dụng phương pháp

“sáu chiếc mũ tư duy” của tiến sĩ Edward de Bono. Học sinh sẽ khai thác tìm hiểu thông tin, phân tích mặt tích cực, mặt hạn chế của nghề nghiệp mà mình chọn đồng thời dựa trên cảm xúc, hứng thú và năng lực của bản thân, các em sẽ lựa chọn và ra được quyết định lựa chọn nghề mình thích và có năng lực theo đuổi nó.

13. Mô hình quản lý dạy học phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (*Đặng Thị Thu Huệ - Đỗ Thu Hà*). Bài viết trao đổi về mô hình quản lý dạy học phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở với cấu trúc ba thành tố: Lập kế hoạch quản lý dạy học phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở; Tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch quản lý dạy học phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý dạy học phát triển năng lực học sinh trung học cơ sở. Những thành tố này được xem xét trên phương diện chính là quy trình quản lý dạy học hiện thực hóa mục tiêu phát triển năng lực cho học sinh theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

14. Đặc điểm học sinh trung học cơ sở với giáo dục giá trị văn hóa (*Nguyễn Thị Thu Thảo*). Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và Công nghệ 4.0 ngày nay, giá trị văn hóa đang có những thay đổi, đặc biệt là trong nhận thức và hành vi của học sinh trung học cơ sở. Bài viết chỉ ra những đặc điểm thay đổi của học sinh gắn với yêu cầu giáo dục giá trị văn hóa. Điều này giúp giáo viên, cán bộ quản lý, cha mẹ học sinh hiểu hơn về những hành vi của học sinh và có những phương pháp giáo dục giá trị văn hóa linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Đặc điểm nổi bật về nhận thức của học sinh trung học cơ sở đối với giáo dục giá trị văn hóa là sự hình thành tự ý thức dẫn đến tự giáo dục giá trị văn hóa. Học sinh vừa là khách thể đồng thời là chủ thể của quá trình giáo dục giá trị văn hóa. Tuy nhiên, do học sinh lứa tuổi trung học cơ sở chưa có nhận thức đầy đủ về giá trị văn hóa, dẫn tới những quan niệm, hành vi về giá trị văn hóa chưa đúng đắn. Quá trình tự giáo dục này chịu ảnh hưởng rất nhiều từ “tâm lý bạn bè” và “dư luận xã hội” cả tốt lẫn xấu nên rất cần sự chung tay đồng lòng trong giáo dục giá trị văn hóa từ các lĩnh vực, lực lượng xã hội và từ mỗi gia đình, nhà trường.

15. Một số vấn đề lý luận về hoạt động xây dựng môi trường học tập cho học sinh ở trường trung học cơ sở (*Võ Cao Long*). Hoạt động xây dựng môi trường học tập cho học sinh ở trường trung học cơ sở bao gồm xây dựng môi trường vật chất và môi trường tinh thần cho học sinh. Xây dựng môi trường vật chất cho học sinh là đầu tư, trang bị và bảo quản tòa nhà, sân bãi, cảnh quan nhà trường, các phòng học và phòng chức năng, các phương tiện, thiết bị và các tiện ích phục vụ học tập của học sinh. Xây dựng môi trường tinh thần cho học sinh là xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong nhà trường, xây dựng phong cách và phương pháp giảng dạy của giáo viên tạo môi trường học tập thuận lợi cho học sinh; giáo dục học sinh về động cơ, hứng thú, tích cực học tập.

16. Vận dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề vào dạy đọc hiểu tác phẩm văn học nhằm nâng cao năng lực Ngữ văn cho học sinh trung học cơ sở (*Bùi Thanh Thủy*). Dạy học nêu vấn đề là một trong những phương pháp dạy học tích cực, mang lại hiệu quả cao, phát triển tư duy, khả năng tích cực hóa mạnh mẽ các hoạt động học tập sáng tạo của người học. Trên cơ sở nghiên cứu khái niệm phương pháp dạy học nêu vấn đề, các mức độ dạy học nêu vấn đề, bài viết xây dựng các nguyên tắc dạy học, yêu cầu xây dựng tình huống có vấn đề trong dạy đọc hiểu tác phẩm văn học, quy trình dạy học sử dụng phương

pháp nêu vấn đề trong đọc hiểu tác phẩm văn học nhằm phát triển năng lực Ngữ văn cho học sinh Trung học cơ sở.

17. Thiết kế bài học Lịch sử theo hướng phát triển năng lực cho học sinh trung học cơ sở (Đặng Thị Phương). Bài viết tập trung vào khái quát chương trình môn Lịch sử và Địa lí cấp trung học cơ sở với các đặc điểm, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, các nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả học tập bộ môn. Từ đó, đưa ra một số gợi ý về quy trình thiết kế bài học Lịch sử theo định hướng phát triển năng lực học sinh đồng thời đưa ra ví dụ minh họa thiết kế một bài học cụ thể. Giáo viên có thể tham khảo bài viết khi thiết kế bài học nói chung, bài học Lịch sử nói riêng theo định hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

18. Quản lý dạy học môn Tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực thực hành tiếng trong Chương trình Giáo dục phổ thông mới (Vương Hồng Hạnh). Dạy học theo hướng phát triển năng lực đang dần trở thành xu thế tất yếu trong giáo dục. Với bộ môn Tiếng Anh cấp trung học cơ sở, dạy học theo hướng phát triển năng lực thực hành tiếng ngày càng quan trọng và do đó việc quản lý dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực thực hành tiếng càng trở nên cấp thiết. Bài viết tập trung tìm hiểu về đặc trưng và ưu thế của phương pháp dạy học tiếp cận năng lực, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực thực hành tiếng, cũng như đặc điểm Chương trình môn Tiếng Anh cấp trung học cơ sở trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Từ đó, phân tích một số yêu cầu về nội dung trong quản lý dạy học môn Tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực thực hành tiếng trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

19. Mô hình phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở (Vương Quốc Anh). Khoa học tự nhiên là môn học được xây dựng và phát triển trên nền tảng của Vật lí, Hóa học, Sinh học và Khoa học Trái Đất. Để triển khai hiệu quả chương trình giáo dục trung học cơ sở nói chung và giáo dục Khoa học tự nhiên nói riêng cần thiết phải có nhiều điều kiện, trong đó có những yêu cầu về cơ sở vật chất. Thiết kế mô hình, triển khai phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên, định hướng thực hành, kết nối và hỗ trợ với hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn là một trong những yêu cầu cấp thiết cần triển khai.

20. Giáo dục giới tính và tình dục toàn diện trong môn Khoa học tự nhiên cấp Trung học cơ sở (Đương Quang Ngọc). Môn Khoa học tự nhiên cấp trung học cơ sở có những nội dung về cơ thể con người và sự phát triển cơ thể con người, do vậy môn học nhiều cơ hội để giáo dục giới tính và tình dục toàn diện cho học sinh. Ngoài đặc điểm môn học đã có nhiều thuận lợi để giáo dục giới tính và tình dục toàn diện thì việc vận dụng các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học trong thiết kế bài học là một khâu then chốt góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục giới tính tình dục toàn diện cho học sinh.

21. Giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 thông qua môn Giáo dục công dân (Nguyễn Thị Thu). Nội dung bài viết tập trung nghiên cứu về vấn đề giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh lớp 8 thông qua môn Giáo dục công dân. Một số giá trị văn hóa được dạy trong chương trình Giáo dục công dân lớp 8 như: Yêu nước, Kỉ luật, Tự tin, Trách nhiệm, Hợp tác, Trung thực, Sáng tạo. Từ đó, chỉ ra sự cần thiết phải giáo dục giá trị văn

hóa cho học sinh lớp 8 và một số lưu ý đối với giáo viên khi giáo dục giá trị văn hóa trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 8.

22. Thực trạng hành vi gây hấn của học sinh khuyết tật trí tuệ ở tiểu học (Vũ Duy Chinh). Bài viết phân tích thực trạng hành vi gây hấn của học sinh khuyết tật trí tuệ dựa trên những thống kê cụ thể về biểu hiện và tần suất, mức độ nghiêm trọng của hành vi gây hấn. Kết quả cho thấy, biểu hiện hành vi gây hấn rất đa dạng, với 7 biểu hiện dưới dạng tấn công bằng thể chất, 6 biểu hiện dưới dạng tấn công bằng lời nói. Tần suất xuất hiện của các hành vi gây hấn diễn ra ở dạng hành vi gây hấn tấn công bằng thể chất nhiều hơn dạng tấn công bằng lời. Kết quả nghiên cứu làm cơ sở để xác định các phương pháp giáo dục giảm thiểu hành vi gây hấn cho học sinh khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học.

23. Dạy học môn Tiếng Việt cho trẻ khiếm thính cấp tiểu học (Trần Thị Hiền Lương). Chương trình môn Tiếng Việt cấp tiểu học nêu rõ các yêu cầu cần đạt về năng lực ngôn ngữ ở từng lớp 1, 2, 3, 4, 5. Song, đó là những yêu cầu dành cho học sinh sử dụng được cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Với học sinh khiếm thính (đặc biệt là học sinh điếc), việc dạy học môn Tiếng Việt không thể đạt được mục tiêu như chương trình đặt ra. Những em không nghe được thường không nói và không đọc thành tiếng được. Việc dạy chữ cho các em trở nên vô cùng khó khăn. Giáo viên dạy môn Tiếng Việt phải chú trọng vào việc giúp các em phát huy cao độ khả năng nhận diện chữ viết bằng thị giác kết hợp với các phương tiện mà thị giác có thể “giải mã” được. Hiện nay, học sinh khiếm thính vẫn học môn Tiếng Việt theo chương trình và sách giáo khoa của học sinh đại trà. Để giảm bớt khó khăn trong học đọc, học viết cho học sinh khiếm thính, trước mắt cần điều chỉnh nội dung dạy học, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cho phù hợp với cách thức học đọc, học viết của các em. Sau đó, cần biên soạn chương trình và tài liệu dành riêng cho học sinh khiếm thính, giúp các em học môn Tiếng Việt hiệu quả hơn để mở mang hiểu biết và sống hoà nhập với cộng đồng.

24. Thực trạng nghiên cứu khoa học của học sinh các trường trung học cơ sở thành phố Tây Ninh (Lê Thị Hương). Nghiên cứu khoa học của học sinh là hoạt động quan trọng trong trường trung học cơ sở. Bài viết đánh giá thực trạng nghiên cứu khoa học của học sinh ở các trường trung học cơ sở thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Mẫu khảo sát là 253 cán bộ quản lý, giáo viên và 906 học sinh trung học cơ sở. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn cán bộ quản lý, giáo viên đã nhận thức được vai trò của hoạt động này. Tuy nhiên, vẫn còn không ít học sinh chưa nhận thức đầy đủ về các ý nghĩa của hoạt động nghiên cứu khoa học. Hình thức nghiên cứu khoa học được đánh giá tổ chức nhiều là “Phát động cuộc thi Khoa học, kỹ thuật của học sinh trung học” và “Tổ chức cho học sinh thực hiện các thí nghiệm/thực nghiệm về vấn đề quan tâm trong các môn học”. Hình thức nghiên cứu khoa học thu hút được hứng thú của học sinh nhiều nhất là “Tổ chức cho học sinh thực hiện các thí nghiệm/ thực nghiệm về vấn đề quan tâm trong các môn học”. Kết quả nghiên cứu khoa học của học sinh trung học cơ sở dù đã đạt được những thành tích nhất định, song vẫn chưa xứng tầm với quy mô phát triển giáo dục trung học cơ sở của thành phố Tây Ninh. Nguyên nhân chính dẫn đến những hạn chế trong hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học cơ sở là nhà trường chưa tạo được động lực cho giáo viên hướng dẫn và học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ

thuật của học sinh trong nhà trường còn thiếu thốn, chưa đồng bộ; năng lực nghiên cứu khoa học của học sinh còn hạn chế.

25. Tổ chức hoạt động tham quan trải nghiệm tại di sản văn hoá ở thành phố Cần Thơ trong dạy học Lịch sử Việt Nam lớp 10 (*Nguyễn Đức Toàn*). Tham quan trải nghiệm là một trong những hoạt động giáo dục góp phần phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Thời gian qua, nhiều cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã tích cực, chủ động tiếp cận và vận dụng mục tiêu của hoạt động trải nghiệm theo chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với từng cấp học, bậc học. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ mang tính chất tham quan ngoại khoá, chưa đi vào một môn học cụ thể nào. Bài viết trình bày vấn đề tổ chức dạy học tham quan trải nghiệm tại di sản văn hoá trong dạy học Lịch sử Việt Nam lớp 10 trường trung học phổ thông nhằm đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

26. Chiến lược Phát triển Giáo dục phổ thông Malaysia và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam (*Trịnh Thị Anh Hoa - Võ Thùy Linh*). Bài viết đã mô tả 3 mục tiêu xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục phổ thông Malaysia, gồm: 1/ Hiểu được thực trạng và những thách thức của hệ thống giáo dục Malaysia, chú trọng tăng cường tiếp cận giáo dục, nâng cao các tiêu chuẩn (chất lượng), thu hẹp khoảng cách về kết quả học tập (công bằng), tăng cường sự đồng thuận của học sinh và tối đa hóa hiệu quả của hệ thống; 2/ Thiết lập một tầm nhìn rõ ràng và đầy khát vọng cho từng học sinh và cả hệ thống giáo dục trong 13 năm tiếp theo; 3/ Thiết kế một CT chuyển đổi toàn diện cho cả hệ thống, bao gồm cả những thay đổi thiết yếu đối với Bộ Giáo dục, đồng thời cũng làm rõ quá trình xây dựng, cấu trúc, nội dung, giải pháp và lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục phổ thông của Malaysia giai đoạn 2013 - 2025. Từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho xây dựng chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2021-2030.

(NVT tổng hợp từ nguồn: <http://vjes.vnies.edu.vn>)